

Số 262/KH-THLTK

Uông Bí, ngày 28 tháng 8 năm 2024

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG Năm học 2024 - 2025

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Căn cứ vào Điều lệ trường Tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục về nhiệm vụ và quyền hạn của Hiệu trưởng trường Tiểu học;

Căn cứ Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập và Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 ban hành Điều lệ trường tiểu học;

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Chương trình Giáo dục phổ thông 2018; Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 về việc hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm học 2017-2018.

Căn cứ công văn số 3535/BGDĐT-GDTH của Bộ GDĐT hướng dẫn thực hiện nội dung Hoạt động trải nghiệm ở cấp tiểu học;

Căn cứ Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/6/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc “Hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường cấp tiểu”;

Căn cứ Công văn số 1007/PGDĐT ngày 16/8/2024 của phòng Giáo dục và Đào tạo Uông Bí về việc “Hướng dẫn thực hiện khung kế hoạch thời gian năm học 2024 - 2025”;

Căn cứ công văn số 1011 /PGDĐT ngày 19/8/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học cấp tiểu học năm học 2024 - 2025 ”;

Căn cứ biên bản rà soát, điều chỉnh nội dung dạy học; Xây dựng Kế hoạch giáo dục các môn học năm học 2023-2024 của các tổ chuyên môn và tình hình thực tế của nhà trường.

II. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH NĂM HỌC 2024 - 2025

1. Đặc điểm tình hình kinh tế, văn hóa, xã hội địa phương

a. Thuận lợi

Năm học 2024-2025 là năm học thứ tư thực hiện nghị quyết Đại hội đảng các cấp lần thứ XIII; là năm học thứ năm triển khai CTGDPT 2018 theo đúng tinh thần của Nghị quyết 29-NQ/TW.

Chương trình GDPT 2018 được xây dựng theo hướng mở, đảm bảo hướng thống nhất và những nội dung cốt lõi nhất bắt buộc với học sinh toàn quốc. Bộ

Giáo dục và Đào tạo quyết tâm chỉ đạo và thực hiện đồng bộ trong chương trình giáo dục phổ thông 2018. Nhà trường được toàn quyền lựa chọn, bổ sung một số nội dung giáo dục và triển khai kế hoạch giáo dục cho phù hợp.

Tình hình phát triển về kinh tế xã hội của thành phố Uông Bí và đặc biệt là phường **Thanh Sơn** ngày càng khẳng định trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

Đảng bộ, chính quyền địa phương và toàn thể hệ thống chính trị đã quan tâm và luôn chăm lo cho sự nghiệp giáo dục, trong những năm vừa qua đã có những bước tiến vượt bậc và sự đột phá đáng kể.

Phường Thanh Sơn đạt chuẩn về phổ cập giáo dục mức độ 3.

Nhà trường nhận được sự quan tâm của Đảng bộ, chính quyền địa phương đồng thời luôn nhận được sự quan tâm, động viên của Phòng GD&ĐT Uông Bí, các Ban ngành tạo mọi điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học giúp nhà trường ngày càng phát triển hơn.

Nhà trường nhận được sự đồng tình, ủng hộ của phụ huynh học sinh cùng chung tay trách nhiệm tới công tác giáo dục của nhà trường.

b. Khó khăn

Phường **Thanh Sơn** là một phường trung tâm phát triển về kinh tế, văn hóa và xã hội. Do vậy, dân số ngày càng gia tăng chủ yếu do con cùng ở nơi khác chuyển đến tạm trú cùng cha mẹ. Số lượng học sinh đến học ngày càng tăng đồng thời cũng không ổn định về việc chuyển đến, chuyển đi. Dẫn đến khả năng sĩ số học sinh/lớp đông và nhà trường khó kiểm soát, khó chủ động trong việc lập kế hoạch phát triển.

Chương trình giáo dục phổ thông 2018, cũng như các văn bản hướng dẫn thực hiện chương trình đã được tập huấn triển khai đến toàn bộ CBQL, giáo viên trong đơn vị, đây là năm thứ tư thực hiện nhưng là năm đầu tiên thực hiện chương trình sách giáo khoa mới lớp 5 nên không tránh khỏi khó khăn vướng mắc, thậm chí sai sót trong quá trình thực hiện.

Một chương trình nhưng có nhiều bộ sách giáo khoa, sách hướng dẫn soạn giảng nên việc lựa chọn xây dựng kế hoạch dạy học phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị đòi hỏi BGH nhà trường, tổ chuyên môn, giáo viên trong đơn vị cần có nhiều thời gian, công sức nghiên cứu xây dựng.

Thay đổi cách dạy từ lối truyền thụ kiến thức sang dạy học theo định hướng phát triển phẩm chất năng lực học sinh cần phải có một quá trình để giáo viên tiếp cận và thay đổi.

Công tác tuyên truyền để phụ huynh học sinh và nhân dân cùng vào cuộc với nhà trường trong việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 cũng cần phải có thời gian để được kiểm chứng việc nhà trường thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

2. Đặc điểm tình hình nhà trường năm học 2024- 2025

2.1. Đặc điểm học sinh của trường.

* Năm học 2023 – 2024:

- 1022/1029 HS = 99,3% HS hoàn thành chương trình lớp học
- 225/225 = 100% HS lớp 5 hoàn thành chương trình tiểu học.
- 07/1029 HS = 0,7% chưa HTCTLH, cần phụ đạo trong hè.
- Khen thưởng cấp trường: 708/1029 = 68,8%
- + Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ học tập và rèn luyện/Học sinh xuất sắc: 482/1029 = 46,8%.
- + Học sinh được khen từng mặt/Học sinh Tiêu biểu: 226/1029 HS = 22%.
- * Năm học 2024 - 2025:

Khối lớp	Số lớp	Học sinh		HS dân tộc	HS bán trú	HS học 2 buổi/ngày	HS khó khăn	HSKT	HS lưu ban	Tỉ lệ HS trên lớp
		Tổng số	Nữ							
1	5	192	87	05	170	192	01	0	04	38
2	5	180	85	06	160	180	02	05	0	36
3	5	183	90	08	151	182	01	0	01	36
4	5	214	107	06	173	212	03	03	0	42
5	6	229	98	04	173	229	04	01	0	38
Cộng	26	998	467	29	827	995	11	09	05	38

2.2. Tình hình đội ngũ giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lí

* Tổng số CB, GV, NV: 49 đ/c (47 nữ = 95,9%), trong đó:

- Ban giám hiệu: 03 đ/c
- Tổng phụ trách Đội: 01 đ/c
- Giáo viên: 43 đ/c: Trình độ 100% đạt chuẩn
 - + GV dạy văn hóa : 32 đ/c (01 đ/c làm TPT đội còn lại 31 đồng chí)
 - + GV dạy Âm nhạc : 02 đ/c
 - + GV dạy Mỹ thuật : 02 đ/c
 - + GV dạy Thể dục : 02 đ/c
 - + GV dạy Tiếng Anh : 04 đ/c (03 biên chế; 01 HĐTP)
 - + GV dạy Tin học : 01 đ/c
- Nhân viên: 03 đ/c:
 - + Kế toán : 01 đ/c
 - + Nhân viên : 01 đ/c
 - + Thư viện, thiết bị : 01 đ/c
- Đại học: 46 đ/c; Cao đẳng: 02 đ/c; Trung cấp: 01 đ/c

- Đảng viên: 47 đ/c (Trung cấp chính trị: 08 đ/c).
- Nhân viên hợp đồng trường:
 - + Bảo vệ : 02 đ/c (HĐ trường)
 - + Vệ sinh : 02 đ/c (HĐ trường)
- * *Tỉ lệ giáo viên trên lớp: $42/26 = 1,6$ giáo viên/lớp*
- * Các tổ chuyên môn và giáo viên:
 - Tổ 1: 15 đồng chí – Tổ trưởng: Đào Thị Dung
Tổ phó: Nguyễn Thị Thanh Hương
 - Tổ 2&3: 15 đồng chí – Tổ trưởng: Trịnh Thị Phương
Tổ phó: Trần Thị Chinh
 - Tổ 4&5: 17 đồng chí – Tổ trưởng: Đoàn Thị Thanh Hương
Tổ phó: Nguyễn Thị Thu

Đội ngũ tổ trưởng, tổ phó đều là các đồng chí hăng hái, nhiệt tình, có trách nhiệm, có năng lực, nhiều năm đều đạt danh hiệu là giáo viên dạy giỏi cấp thành phố, cấp tỉnh.

100% giáo viên trong trường đều đạt chuẩn về trình độ chuyên môn nghiệp vụ. Đa số giáo viên biết sử dụng công nghệ thông tin phục vụ cho việc nâng cao chất lượng giảng dạy. Nhiều đồng chí là giáo viên dạy giỏi cấp thành phố, cấp tỉnh nhiều năm. Trong đó có 22 đồng chí đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp thành phố; 02 đồng chí được khen xuất sắc trong Hội thi; 23/42 giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi cấp trường và 100% giáo viên xếp loại khá trở lên, không có giáo viên xếp loại chuyên môn trung bình.

Các buổi chiều thứ Sáu hàng tuần dành để sinh hoạt chuyên môn tổ khối, chuyên môn toàn trường, phụ đạo cho học sinh chưa hoàn thành hoặc bồi dưỡng học sinh năng khiếu, tổ chức Câu lạc bộ, sân chơi khác cho học sinh. Chính vì vậy, giáo viên nhà trường được nghỉ 1 buổi trùng nhau nên để tiện sinh hoạt chuyên môn, nhà trường bố trí cho giáo viên sinh hoạt chuyên môn tổ khối, chuyên môn toàn trường vào chiều thứ 6 hàng tuần, được sự đồng thuận, nhất trí của CBGVNV trường.

2.3. Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; Điểm trường, lớp ghép; cơ sở vật chất thực hiện bán trú.

Trường Tiểu học Lý Thường Kiệt nằm trên địa bàn phường Thanh Sơn, một phường nằm ở vị trí trung tâm của thành phố Uông Bí, có diện tích 4970,2m². Năm 2016, nhà trường được UBND thành Phố Uông Bí đầu tư xây mới khu nhà 3 tầng gồm 12 phòng học. Đến nay, trường đã có đầy đủ hệ thống khối phòng phục vụ học tập cho học sinh và khối phòng quản trị phục vụ công tác quản lý của Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng và các bộ phận khác trong nhà trường. Trường có cổng, tường bao quanh và biển trường đủ, đúng theo quy định.

*** Số lượng phòng học và phòng làm việc như sau**

Hiện nay số phòng học của nhà trường có 26 phòng đáp ứng đủ cho mỗi lớp 1 phòng học đảm bảo cho học sinh được học 2 buổi/ngày; 01 nghệ thuật, 01 phòng Tin học; 01 phòng học Robotic.

Nhà trường có phòng phục vụ học tập, phòng thư viện và phòng hành chính. Các phòng đều được xây dựng kiên cố đảm bảo phục vụ tốt cho công tác giáo dục của nhà trường.

*** Về thiết bị phục vụ cho công tác quản lý, dạy học và các hoạt động khác**

Nhà trường có đầy đủ các thiết bị đảm bảo phục vụ tốt cho công tác quản lý, dạy học và các hoạt động khác như: máy tính, máy chiếu, ti vi, máy in, máy phô tô, âmly, mic, loa máy...

Nhà trường có 01 phòng học trải nghiệm lấy người học làm trung tâm với đầy đủ các thiết bị hiện đại phục vụ HS thực hành trải nghiệm các môn toán, khoa học, tự nhiên xã hội ...; 01 phòng Thư viện chuẩn với diện tích phòng thư viện chính là 45m², ngoài ra nhà trường còn có một thư viện ngoài trời và tất cả các lớp đều có góc thư viện giúp học sinh được đọc sách, báo tại 100% các lớp học. Thư viện của nhà trường được hoạt động theo quy định của thư viện trường học. Nhà trường có nhân viên thư viện sắp xếp bố trí sách, báo, truyện, ... hợp lý, khoa học.

Các phòng học bộ môn và phòng học văn hoá có diện tích đảm bảo theo quy định, được trang trí đúng quy định của Điều lệ trường tiểu học.

Nhà trường có đầy đủ các phòng như phòng y tế, phòng hoạt động của Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, phòng hội trường. Các phòng làm việc đều được trang bị các điều kiện cần thiết như máy tính, máy chiếu, bàn, ghế, tủ đựng hồ sơ, tài liệu, rèm, ... phục vụ các hoạt động và công tác quản lý trong nhà trường.

Trường có đầy đủ các bảng biểu: bảng thông báo, bảng kế hoạch hoạt động hàng tháng của nhà trường, bảng công khai, bảng tin An toàn giao thông, ...

Trường có sân chơi lát gạch đỏ sạch sẽ, có nhiều cây xanh bóng mát, khuôn viên gọn gàng, sạch sẽ, có ghế đá cho học sinh ngồi giải lao. Nhà trường có bãi tập thể chất rộng 300m² với các thiết bị như thiết bị sân vận động, cầu môn, bóng rổ....

Cơ sở vật chất của nhà trường đầy đủ đáp ứng tương đối tốt cho công tác dạy - học theo chương trình hiện hành. Tài liệu và SGK, thiết bị dạy học của trường tương đối đầy đủ để phục vụ giảng dạy.

2.4. Hạn chế

Nhà trường còn thiếu phòng học bộ môn để thực hiện chương trình GDPT 2018 (phòng Tiếng Anh, phòng Khoa học và Công nghệ). Chưa có nhà đa năng để tổ chức các HĐTN và giảng dạy giáo dục thể chất trong những ngày mưa, gió...

Nhà trường còn thiếu giáo viên dạy môn GDTC để đáp ứng đúng tiêu chuẩn chương trình GDPT 2018.

Một số giáo viên trẻ mới vào nghề nên kinh nghiệm giảng dạy còn hạn chế. Bên cạnh đó có một số giáo viên nữ con còn nhỏ nên phần nào cũng ảnh hưởng đến việc nâng cao chất lượng dạy học.

Một số bộ phận phụ huynh chưa quan tâm sát sao đến con em nên còn khó khăn trong công tác giáo dục, rèn luyện cho học sinh.

III. MỤC TIÊU GIÁO DỤC NĂM HỌC 2024 -2025

1. Mục tiêu chung

Thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với tất cả các khối lớp, trong đó tập trung chuẩn bị tốt các điều kiện triển khai đối với lớp 5 bảo đảm hoàn thành chương trình và nâng cao chất lượng giáo dục tiểu học. 100% giáo viên dạy lớp 5 được bồi dưỡng theo quy định của Bộ GDĐT và được hướng dẫn sử dụng sách giáo khoa lớp 5 năm học 2024 - 2025.

Chú trọng thực hiện công tác phát triển mạng lưới trường, lớp và đảm bảo cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học và thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục 2019. Tăng cường bảo đảm an toàn trường học; thực hiện hiệu quả phân cấp quản lý gắn với trách nhiệm giải trình trong tổ chức thực hiện kế hoạch năm học theo quy định và phù hợp với thực tiễn tại nhà trường.

Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục; thực hiện xây dựng kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng và tự bồi dưỡng để có đủ giáo viên, bảo đảm chất lượng dạy học các môn học, hoạt động giáo dục theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018; triển khai hiệu quả công tác đánh giá và bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý theo chuẩn nghề nghiệp và chuẩn hiệu trưởng.

Chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học; coi trọng công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát theo thẩm quyền; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; phát động, tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong công tác dạy học.

Đẩy mạnh chuyển đổi số, đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học, thực hiện quản trị trường học dân chủ, kỷ cương, nề nếp, chất lượng và hiệu quả giáo dục trong nhà trường.

2. Chỉ tiêu cụ thể

2.1. Năng lực và phẩm chất

a. Khối 1, 2, 3,4

Nội dung		Khối 1 (192 HS)		Khối 2 (180 học sinh)			Khối 3 (183 học sinh)			Khối 4 (214 học sinh)			Khối 5 (229 học sinh)		
		T (%)	Đ (%)	T (%)	Đ (%)	C	T (%)	Đ (%)	C	T (%)	Đ (%)	C	T	Đ	C
Năng lực chung	Tự chủ & tự học	146 = 76%	46 = 24	137 = 76,1	43 = 23,9		127 = 69,4%	56 = 30,6 %		124 = 57,9 %	90 = 42,1 %		150 = 65,5 %	79 = 34,	

														5%	
	Giao tiếp & hợp tác	146 = 76%	46 = 24 %	147 = 81,6	33 = 18,4		127 = 69,4%	56 = 30,6 %		127 = 59,3 %	87 = 40,7 %		158 = 69%	71 = 31 %	
	Giải quyết VD & sáng tạo	124 = 64,6 %	68 = 35,4 %	137 = 76,1	43 = 23,9		125 = 68,3%	58 = 31,7 %		109 = 50,9 %	105 = 49,1 %		145 = 63,3 %	84 = 36,7 %	
Năng lực đặc thù	Ngôn ngữ	108 = 56,3 %	84 = 43,7 %	122 = 67,7	58 = 32,3		121 = 66,1 %	62 = 33,9 %		111 = 51,8 %	103 = 48,2 %		154 = 67,3 %	75 = 32,7 %	
	Tính toán	110 = 57,3 %	82 = 42,7 %	125 = 69,4	55 = 30,6		125 = 68,3%	58 = 31,7 %		107 = 50 %	107 = 50%		118 = 51,5 %	11 = 48,5 %	
	Khoa học	122 = 63,5%	70 = 36,5 %	125 = 69,4	55 = 30,6		131 = 71,6 %	52 = 28,4 %		132 = 61,6 %	82 = 38,4 %		145 = 63,3 %	84 = 36,7 %	
	Thẩm mỹ	118 = 61,5%	74 = 38,5 %	114 = 63,3	66 = 36,6		129 = 70,5%	54 = 29,5 %		132 = 61,6 %	82 = 38,4 %		157 = 68,6 %	72 = 31,4 %	
	Thể chất	112 = 58,3%	80 = 41,7 %	112 = 62,2	68 = 37,8		111 = 60,6 %	72 = 39,4 %		142 = 66,3 %	72 = 33,7 %		152 = 66,4 %	77 = 33,6 %	
	Công nghệ						109 = 59,6%	74 = 40,4		138 = 64,4 %	76 = 35,6 %		153 = 66,8 %	76 = 33,2 %	
	Tin học						113 = 61,7 %	70 = 38,3 %		130 = 60,7 %	84 = 39,7 %		154 = 67,3 %	75 = 32,7 %	
Phẩm chất	Yêu nước	192 = 100%	0	180 = 100	0		183 = 100 %			157 = 73,3 %	57 = 26,7 %		192 = 83,9 %	37 = 16,1 %	
	Nhân ái	192 = 100%	0	180 = 100	0		183 = 100			146 = 68,2	68 = 31,8		196 = 85,6	33 = 14	

							%			%	%		%	,4 %	
	Chăm chi	143= 74,5%	49 = 25,5 %	159 = 88,3	21= 11,7		130 = 71 %	53 = 29 %		116 = 54,2 %	98 = 45,8 %		167 = 72,9 %	62 = 27 ,1 %	
	Trung thực	163 = 84,9 %	29 = 15,1 %	175 = 97,2	5 = 2,8		171 = 93 ,4	12 = 6,6 %		150 = 70,1 %	64 = 29,9 %		190 = 83%	39 = 17 %	
	Trách nhiệm	145 = 75,5 %	47 = 24,5 %	158 = 87,7	22 = 12,3		163 = 89,1 %	20 = 10,9 %		141 = 65,8 %	73 = 34,2 %		176 = 76,9 %	53 = 23 ,1 %	

2.2. Số lượng, chất lượng các môn học

Số TT	Môn học	Lớp	Tổng số HS	Hoàn thành tốt (%)	Hoàn thành (%)	Chưa hoàn thành (%)
1	Toán	1-5	998	604=60,5	394 = 39,5	0
2	Tiếng Việt	1-5	998	594 = 59,5	404 = 40,5	0
3	Đạo đức	1-5	998	700 = 70,1	298 = 29,9	0
4	Tự nhiên& xã hội	1-3	555	369 = 66,5	186 = 33,5	0
5	Khoa học	4-5	443	289 = 65,2	154 = 34,8	0
6	Lịch sử và Địa lý	4-5	443	287 = 64,8	156 = 35,2	0
7	Hoạt động trải nghiệm	1-5	998	677 = 67,8	321 = 32,2	0
8	Tin học và Công nghệ (TH)	3-5	626	348 = 55,6	278 = 44,4	0
9	Tin học và Công nghệ (CN)	3-5	626	386 = 61,7	240 = 38,3	0
10	Nghệ thuật (ÂN)	1-5	998	598 = 59,9	400 = 40,1	0
11	Nghệ thuật (MT)	1-5	998	621 = 62,2	377 = 37,8	0
12	GDTC	1-5	998	623 = 62,4	375 = 37,6	0
13	Ngoại ngữ	1-5	998	600 = 60,1	398 = 39,9	0

- Học sinh hoàn thành chương trình lớp học: **998 em, đạt** tỷ lệ: 100%.

- Học sinh chưa hoàn thành chương trình lớp học: 0 tỷ lệ 0 %

- Học sinh hoàn thành chương trình Tiểu học: 229 em, đạt tỷ lệ: 100%.

IV. TỔ CHỨC CÁC MÔN HỌC VÀ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC TRONG NĂM HỌC

1. Phân phối, thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục (Phụ lục 1.1)

2. Các hoạt động giáo dục tập thể và theo nhu cầu người học

2.1. Các hoạt động giáo dục tập thể thực hiện trong năm học (Phụ lục 1.2)

2.2. Tổ chức các hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày theo nhu cầu người học và trong thời gian bán trú tại trường (Phụ lục 1.3)

3. Khung thời gian thực hiện chương trình năm học 2024 - 2025 và kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục

Thực hiện Công văn số 1007/PGDDĐT ngày 16/8/2024 của phòng Giáo dục và Đào tạo Uông Bí về việc “Hướng dẫn thực hiện khung kế hoạch thời gian năm học 2024 - 2025 cụ thể đối với cấp tiểu học như sau:

- Ngày học sinh tựu trường: ngày 29 tháng 8 năm 2024 (riêng đối với lớp 1 tựu trường sớm nhất vào ngày 22/8/2024 để hình thành nền nếp, thói quen học tập và các kỹ năng cho học sinh).

- Ngày khai giảng: ngày 05 tháng 9 năm 2024.

- Ngày bắt đầu, ngày kết thúc học kỳ I, học kỳ II và kết thúc năm học là:

Cấp học	Học kỳ I		Học kỳ II		Kết thúc năm học
	Ngày bắt đầu HK	Ngày kết thúc HK	Ngày bắt đầu HK	Ngày kết thúc HK	
Tiểu học	05/9/2024 (thứ Năm)	10/01/2025 (thứ Sáu)	13/01/2025 (thứ Hai)	23/5/2025 (thứ Sáu)	30/5/2025 (thứ Sáu)

- Ngày nghỉ tết dương lịch 01/01/2024 vào ngày thứ Tư.

- Ngày nghỉ Tết Nguyên Đán từ ngày 27/01/2025 (Thứ Hai, ngày 28 tháng Chạp) đến hết ngày 08/02/2025 (Thứ Bảy, ngày 11 tháng Giêng).

- Ngày nghỉ Giỗ tổ 10/3 âm lịch ngày 07/4/2025 vào ngày thứ Hai.

- Ngày nghỉ 30/4/2025; 01/5/2025 vào thứ Tư, thứ Năm.

Trong quá trình thực hiện kế hoạch thời gian năm học, nhà trường sẽ bố trí lịch dạy học và các hoạt động giáo dục hợp lý; bố trí dạy trực tuyến những ngày nghỉ học đảm bảo tính khoa học, phù hợp và đúng với quy định.

Căn cứ vào Điều 14, Chương II, Thông tư 28/2020/TT-BGDĐT ngày 4 tháng 9 năm 2020 về Ban hành Điều lệ trường tiểu học.

Căn cứ vào các ngày nghỉ lễ theo quy định, thời gian khung kế hoạch năm học của phòng Giáo dục và Đào tạo Uông Bí.

Trường Tiểu học Lý Thường Kiệt xây dựng thời gian thực hiện chương trình năm học 2024-2025 cụ thể như sau:

Tuần	Từ ngày	Đến ngày	Ghi chú
1	05/9/2024	13/9/2024	Thứ Năm ngày 05/9/2024, khai giảng năm học mới;
2	16/9/2024	20/9/2024	
3	23/9/2024	27/9/2024	Nghỉ HN nhà giáo, dạy học trực tuyến theo TKB
4	30/9/2024	04/10/2024	

5	07/10/2024	11/10/2024	
6	14/10/2024	18/10/2024	
7	21/10/2024	25/10/2024	
8	28/10/2024	01/11/2024	
9	04/11/2024	08/11/2024	
10	11/11/2024	15/11/2024	
11	18/11/2024	22/11/2024	Thứ Hai, ngày 18/11/2024 ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11 (Tổ chức Hội diễn văn nghệ) Thứ Năm, ngày 20/11 nghỉ lễ: Dạy học trực tuyến theo TKB
12	25/11/2024	29/11/2024	
13	02/12/2024	06/12/2024	
14	09/12/2024	13/12/2024	
15	16/12/2024	20/12/2024	
16	24/12/2024	27/12/2024	
17	30/12/2024	03/01/2025	Thứ Tư, ngày 01/01/2025 nghỉ Tết dương lịch, dạy học trực tuyến theo TKB. Thứ Năm, thứ Sáu ngày 02,03/01/2025: Chấm bài KT, hoàn thiện hồ sơ: Dạy học trực tuyến theo TKB
18	06/01/2025	10/01/2025	
19	13/01/2025	17/01/2025	Bắt đầu CT học kỳ 2.
20	20/01/2025	24/01/2025	
21	10/02/2025	14/02/2025	
22	17/02/2025	21/02/2025	
23	24/02/2025	28/02/2025	
24	03/3/2025	07/3/2025	
25	10/3/2025	14/3/2025	
26	17/3/2025	21/3/2025	
27	24/3/2025	28/3/2025	
28	31/03/2025	04/4/2025	
29	07/4/2025	11/4/2025	Thứ Hai, ngày 07/04/2025 nghỉ Giỗ Tổ Hùng Vương, dạy học trực tuyến theo TKB.
30	14/4/2025	18/4/2025	
31	21/4/2025	25/4/2025	
32	28/04/2025	02/5/2025	Thứ Tư, thứ Năm nghỉ ngày lễ 30/4; 01/5: Dạy học trực tuyến theo TKB.
33	05/5/2025	09/5/2025	
34	12/5/2025	16/5/2025	Thứ Năm, thứ Sáu ngày 15,16/5/2025: Chấm bài KT cuối HK II: Dạy học trực tuyến theo TKB.
35	19/5/2025	23/5/2025	

3.1. Đối với khối lớp 1

a. Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/ tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học. (Phụ lục 1.4 và thời khóa biểu)

b. Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 1 (Phụ lục 2.1)

3.2. Đối với khối lớp 2

a. Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học. (Phụ lục 1.4 và thời khóa biểu)

b. Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 2 (Phụ lục 2.2)

3.3. Đối với khối lớp 3

a. Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/ tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học. (Phụ lục 1.4 và thời khóa biểu)

b. Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 3 (Phụ lục 2.3)

3.4. Đối với khối lớp 4

a. Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/ tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học. (Phụ lục 1.4 và thời khóa biểu)

b. Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 4 (Phụ lục 2.4)

3.5. Đối với khối lớp 5

a. Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/ tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học. (Phụ lục 1.4 và thời khóa biểu)

b. Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 5 (Phụ lục 2.5)

V. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông

1.1. Thực hiện các giải pháp bảo đảm an toàn trường học

Duy trì vệ sinh môi trường trong trường học và các phương án bảo đảm sức khỏe thể chất và tinh thần cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý; chủ động các phương án tổ chức dạy học linh hoạt, phù hợp với học sinh và điều kiện thực tiễn, đề phòng trường hợp xảy ra thiên tai, dịch bệnh tại địa phương, nhà trường trên cơ sở đánh giá tổng kết, rút kinh nghiệm từ các năm học trước; kiểm tra, rà soát, đánh giá lại chất lượng các công trình trường học, lập kế hoạch và thực hiện việc bảo trì công trình theo quy định; không đưa vào sử dụng các công trình đã hết niên hạn sử dụng, không bảo đảm an toàn theo quy định khi chưa được cải tạo, sửa chữa, nâng cấp.

Tiếp tục tổ chức triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ về giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh, xây dựng văn hóa học đường; công tác xã hội,

công tác tư vấn tâm lý cho học sinh trong trường học, công tác bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường.

1.2. Thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục

a) Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường chủ động, linh hoạt thực hiện và hoàn thành chương trình năm học

Nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và kế hoạch bài dạy đúng quy định của công văn số 1874/SGDDĐT-GDPT ngày 05/7/2021 của Sở GDĐT về việc thực hiện xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường cấp tiểu học từ năm học 2021-2022; kế hoạch giáo dục của nhà trường được Hội đồng trường quyết nghị thông qua trước khi thực hiện; bố trí thời gian thực hiện chương trình hiệu quả bảo đảm tính khoa học, sư phạm, không gây áp lực đối với học sinh; linh hoạt trong tổ chức thực hiện dạy học các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, nhà trường và đối tượng học sinh, bảo đảm cuối năm học học sinh đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình.

b) Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông

Thực hiện nghiêm túc Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học theo các văn bản hướng dẫn chuyên môn về giáo dục tiểu học đã được Bộ GDĐT ban hành, cụ thể:

- Bảo đảm tỷ lệ 01 phòng học/lớp, cơ sở vật chất, sĩ số học sinh/lớp theo quy định tại Điều lệ trường tiểu học; có đủ thiết bị dạy học tối thiểu; bảo đảm tỷ lệ 1,5 giáo viên/lớp và cơ cấu giáo viên để dạy đủ các môn học, hoạt động giáo dục và tổ chức dạy học 2 buổi/ngày.

- Thực hiện dạy học các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc: Tiếng Việt, Toán, Đạo đức, Tự nhiên và Xã hội, Khoa học, Lịch sử và Địa lí, Giáo dục thể chất, Âm nhạc, Mỹ thuật, Tin học, Công Nghệ, Ngoại ngữ 1 (lớp 3, lớp 4, lớp 5), Hoạt động trải nghiệm; các môn học tự chọn với lớp 1,2 môn Ngoại ngữ 1 (Tiếng Anh) theo quy định của Chương trình; tổ chức các hoạt động củng cố để học sinh tự hoàn thành nội dung học tập, các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh thông qua các CLB Thể dục thể thao, Năng khiếu văn toán, Tiếng Anh, Mỹ thuật; các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương (Tham quan trải nghiệm). Triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các văn bản hướng dẫn chuyên môn đối với cấp tiểu học đã được Bộ GDĐT, Sở GDĐT ban hành, hướng dẫn.

- Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, mỗi ngày bố trí không quá 7 tiết học, mỗi tiết 35 phút; thực hiện kế hoạch dạy học tối thiểu 9 buổi/tuần với 32 tiết/tuần; kế hoạch giáo dục bảo đảm phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học; thời khóa biểu cần được sắp xếp một cách khoa học, bảo đảm tỷ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù

hợp với tâm sinh lí lứa tuổi học sinh tiểu học.

1.2. Tổ chức dạy học các môn Ngoại ngữ 1, Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học

a) Tổ chức dạy học các môn Ngoại Ngữ 1

Triển khai thực hiện nghiêm túc theo các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT, Phòng GDĐT về tổ chức dạy học các môn Ngoại ngữ 1 phù hợp với điều kiện tình hình thực tế tại nhà trường, địa phương; cụ thể:

- Đối với lớp 1 và lớp 2:

Triển khai Chương trình môn tiếng Anh tự chọn bảo đảm các yêu cầu được quy định trong Chương trình GDPT 2018 theo công văn số 681/BGDĐT-GDTH ngày 04/3/2020 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học môn tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2 theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Năm học 2024-2025, nhà trường tổ chức cho 100% học sinh các lớp 1,2 học chương trình tự chọn Tiếng Anh theo giáo trình I learn Smart Start với thời lượng 2 tiết/ tuần

Khi triển khai dạy học tự chọn Ngoại ngữ 1 ở lớp 1, lớp 2 cần chú ý bảo đảm thời lượng dạy học phù hợp với hình thức học làm quen ban đầu, không gây quá tải cho học sinh; thực hiện kiểm tra đánh giá, trong đó chú trọng đánh giá thường xuyên để hỗ trợ học tập, không dùng kết quả đánh giá để xét lên lớp; việc học tự chọn Ngoại ngữ 1 ở lớp 1, lớp 2 phải được thể hiện trong kế hoạch giáo dục của nhà trường và kế hoạch giáo dục môn theo quy định.

- Đối với lớp 3, lớp 4 và lớp 5:

Triển khai các giải pháp để tổ chức thực hiện dạy học môn Ngoại ngữ 1 bắt buộc, phù hợp với khả năng tổ chức của các cơ sở giáo dục, nhu cầu học sinh và của cha mẹ học sinh, bảo đảm tính liên thông và theo các yêu cầu được quy định trong chương trình các môn ngoại ngữ và các văn bản chỉ đạo của Bộ GDĐT, Sở GDĐT.

Triển khai cho 100% giáo viên dạy ngoại ngữ trong nhà trường sử dụng Hệ thống học liệu tiếng Anh trên máy tính và trực tuyến cấp tiểu học theo Kế hoạch số 160/KH-BGDĐT bảo đảm chất lượng, thiết thực, phù hợp với điều kiện, khả năng đáp ứng của nhà trường.

Khuyến khích giáo viên dạy tiếng Anh trong nhà trường thực hiện xã hội hóa theo tinh thần tự nguyện trong dạy học ngoại ngữ để tăng cường thời lượng học; dạy học ngoại ngữ qua các chủ đề Toán và Khoa học; dạy học một số môn học bằng tiếng nước ngoài. Tăng cường tổ chức cho giáo viên, học sinh học ngoại ngữ qua truyền hình, các phương tiện truyền thông, các nguồn học liệu phù hợp khác. Đẩy mạnh thực hành ngoại ngữ qua các hoạt động như đọc truyện, hoạt động trải nghiệm, tạo môi trường ngoại ngữ ngoài lớp học, các sân chơi, giao lưu cho học sinh theo chỉ đạo của Bộ GDĐT.

b) Tổ chức dạy học Tin học

Tổ chức dạy học Tin học bắt buộc cho 100% học sinh lớp 3, lớp 4, lớp 5 theo yêu cầu được quy định trong Chương trình GDPT 2018; triển khai thực hiện các giải

pháp để tổ chức dạy học môn Tin học theo hướng dẫn của Sở GDĐT.

Tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục tin học, giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh theo hướng dẫn của Sở GDĐT. Căn cứ vào điều kiện thực tế, đội ngũ giáo viên, linh hoạt các giải pháp tăng cường hoạt động giáo dục Tin học và giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh lớp 1, lớp 2 để thực hiện “*hình thành sớm các kỹ năng cần thiết cho công dân số*” đồng thời làm cơ sở để học sinh tiếp cận, học tập thuận lợi môn Tin học ở các lớp 3, lớp 4, lớp 5.

Đối với lớp 3, lớp 4, lớp 5 tăng cường thời lượng, nội dung theo từng chủ đề, mạch kiến thức nhằm củng cố, khắc sâu kiến thức trong môn Tin học đồng thời tạo điều kiện để học sinh được nghiên cứu, tìm hiểu, khám phá, mở rộng kiến thức, phát triển năng lực Tin học.

Tăng cường các giải pháp, phương án sử dụng, bố trí, phân công giáo viên linh hoạt, phù hợp, đáp ứng đúng nội dung và yêu cầu cần đạt tương ứng theo quy định của Chương trình.

1.4. Thực hiện dạy học nội dung giáo dục địa phương theo Chương trình giáo dục phổ thông

Thực hiện tổ chức dạy học mạch nội dung giáo dục “Địa phương em” theo Tài liệu giáo dục địa phương lớp 4 tỉnh Quảng Ninh trước khi tổ chức dạy học các nội dung khác của mạch nội dung “Địa phương và các vùng miền của Việt Nam” theo quy định của Chương trình GDPT 2018 và sách giáo khoa được lựa chọn đối với môn Lịch sử và Địa lí lớp 4.

Xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung giáo dục địa phương thể hiện đầy đủ trong kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch giáo dục môn theo hướng dẫn với hình thức linh hoạt, phù hợp với điều kiện và hoàn cảnh cụ thể của nhà trường, địa phương, đảm bảo mục tiêu và chất lượng giáo dục.

Khi xây dựng cần lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục địa phương vào chương trình các môn học, hoạt động trải nghiệm để phù hợp với đặc điểm tâm lí, trình độ phát triển nhận thức của học sinh theo từng khối lớp đảm bảo mục tiêu, yêu cầu cần đạt của các môn học, hoạt động giáo dục theo quy định, không gây áp lực, quá tải cho học sinh khi thực hiện.

Chỉ đạo tổ chuyên tiếp tục thực hiện các nội dung dạy Giáo dục Địa phương em rõ ràng, chi tiết trong KHDH môn. Cụ thể:

+ Về nội dung và các yêu cầu cần đạt:

Nội dung	Yêu cầu cần đạt
Thiên nhiên và con người địa phương	- Xác định được vị trí địa lý của địa phương trên bản đồ Việt Nam. - Mô tả được một số nét chính về tự nhiên (ví dụ: địa hình, khí hậu,...) của địa phương có sử dụng lược đồ hoặc bản đồ. - Trình bày được một số hoạt động kinh tế ở địa phương. - Thể hiện được tình cảm với địa phương và sẵn sàng

	hành động bảo vệ môi trường xung quanh.
Lịch sử và văn hoá truyền thống địa phương	- Mô tả được một số nét về văn hóa (ví dụ: nhà ở, phong tục, tập quán, lễ hội, trang phục, ẩm thực,..) của địa phương. - Lựa chọn và giới thiệu được ở mức độ đơn giản một số món ăn, một loại trang phục hoặc một lễ hội tiêu biểu.. ở địa phương. - Kể lại được câu chuyện về một trong số các danh nhân ở địa phương.

+ Về cách thức thực hiện:

Chủ đề/Bài “Thiên nhiên và con người địa phương” ở môn Lịch sử và Địa lý lớp 4 được tích hợp trong chủ đề 01 “Thiên nhiên và con người Quảng Ninh” ở Tài liệu giáo dục địa phương lớp 4 tỉnh Quảng Ninh.

Chủ đề/Bài “Lịch sử và văn hoá truyền thống địa phương” ở môn Lịch sử và Địa lý lớp 4 được tích hợp trong chủ đề 02 “Lịch sử và văn hoá truyền thống của Quảng Ninh” ở Tài liệu giáo dục địa phương lớp 4 tỉnh Quảng Ninh.

Cụ thể: Chủ đề 1: Địa phương em

Tuần 2: Bài 2. Thiên nhiên và con người địa phương em (2 tiết)

Tuần 3: Bài 3. Lịch sử và văn hoá truyền thống địa phương em (2 tiết)

Các nội dung đưa vào bài học phải đảm bảo mục tiêu chương trình môn Lịch sử và Địa lý, vừa sức với học sinh, phù hợp với thực tiễn của địa phương; đảm bảo tính khả thi và hiệu quả.

Nội dung đã lựa chọn để dạy học trong mạch nội dung “Địa phương em” không tích hợp vào các môn học và hoạt động giáo dục khác để tránh trùng lặp.

Tổ chức dạy học mạch nội dung “Địa phương em” theo các hình thức và phương pháp đặc trưng của môn học Lịch sử và Địa lý cấp tiểu học.

Giáo viên lựa chọn các phương pháp dạy học và hình thức dạy học thích hợp để tích hợp kiến thức lịch sử địa lý địa phương vào bài học. Tùy vào từng nội dung bài học, đối tượng học sinh, khả năng của giáo viên và điều kiện cơ sở vật chất của nhà trường để lựa chọn phương pháp và hình thức dạy học phù hợp.

Thực hiện kiểm tra, đánh giá kết quả học tập mạch nội dung “Địa phương em” như các mạch nội dung khác trong Chương trình môn Lịch sử và Địa lý lớp 4 nghiêm túc.

Thực hiện nghiêm túc việc cập nhật, bổ sung hệ giá trị lịch sử, văn hoá, con người Quảng Ninh vào dạy học nội dung giáo dục địa phương theo Công văn số 1985/SGDDĐT-GDPT ngày 18/6/2024, Công văn số 764/PGDDĐT ngày 19/6/2024 và các văn bản hướng dẫn thực hiện từ năm học 2024-2025 của Sở GDĐT, Phòng GDĐT (Thể hiện rõ trong KHGD môn học)

1.4. Triển khai giáo dục STEM

Tiếp tục bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ quản lý, giáo viên thực hiện giáo dục STEM; đẩy mạnh tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo chuyên đề về thực

hiện nội dung giáo dục STEM để nâng cao chất lượng đội ngũ thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông.

Tham mưu cấp trên quan tâm bố trí nguồn kinh phí, trang bị cơ sở vật chất để bảo đảm thực hiện hiệu quả giáo dục STEM phù hợp với điều kiện của nhà trường theo quy định; thực hiện hiệu quả công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ quản lý, giáo viên, cha mẹ học sinh, học sinh về vai trò của giáo dục STEM. Tham mưu cấp trên xây dựng chuẩn hóa phòng Khoa học và Công nghệ theo quy định, chuẩn bị các điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu tổ chức hoạt động giáo dục STEM.

Tổ chức thực hiện giáo dục STEM tiếp cận theo định hướng của Chương trình GDPT 2018 theo hướng dẫn số 1127/HD-PGDĐT ngày 20/10/2022 về việc hướng dẫn triển khai giáo dục STEM cấp Tiểu học từ năm học 2022-2023 của Phòng GDĐT, cụ thể:

- + Xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện giáo dục STEM trong kế hoạch giáo dục nhà trường: 2 bài dạy STEM/học kỳ/khối lớp (*Thể hiện trong KH dạy học các môn học và phục lục 4*)

- + Lồng các bài dạy STEM trong kế hoạch dạy học các môn học và hoạt động giáo dục với hình thức linh hoạt, phù hợp với điều kiện cụ thể của nhà trường;

- + Chuẩn bị các điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu tổ chức hoạt động giáo dục STEM.

- + Hướng dẫn giáo viên sử dụng hiệu quả nguồn học liệu tại địa chỉ website <https://stemtieuhoc.edu.vn> và tổ chức lựa chọn tài liệu, các nguồn học liệu khác theo quy định.

- + Thường xuyên kiểm tra, đánh giá hiệu quả việc xây dựng và thực hiện kế hoạch; kịp thời phát hiện khó khăn và có các biện pháp xử lý phù hợp, linh hoạt; kịp thời có hình thức khen thưởng, biểu dương tập thể, cá nhân thực hiện tốt, đồng thời phát hiện khó khăn và có các biện pháp hỗ trợ, hướng dẫn phù hợp để thực hiện hiệu quả; tổng hợp ý kiến của tổ chuyên môn, giáo viên về các nội dung liên quan và báo cáo phòng trong quá trình thực hiện.

1.6. Nâng cao hiệu quả phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và phương pháp, hình thức đánh giá

a) Thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học

Thực hiện linh hoạt phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đặc biệt là đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp học; tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, tích hợp nội dung giáo dục địa phương, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống.

Thực hiện tích hợp nội dung giáo dục địa phương vào hoạt động trải nghiệm và các môn học đối với các khối lớp từ 1 đến 5 theo hướng dẫn của Sở

GDĐT, của phòng GD&ĐT; Chỉ đạo tìm các địa chỉ tích hợp vào bài, chủ đề học phù hợp, hiệu quả.

Đưa nội dung giáo dục pháp luật về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông và an toàn giao thông cho nụ cười trẻ thơ vào trong chương trình chính khóa dưới hình thức tích hợp vào nội dung một số môn học và hoạt động giáo dục.

Chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học để nâng cao năng lực nghề nghiệp của giáo viên; nâng cao chất lượng và thực chất trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) bảo đảm tạo thuận lợi cho quá trình triển khai hiệu quả phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học, học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; tránh việc áp dụng hình thức, khuôn mẫu trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy và thực hiện tiến trình dạy học mỗi bài học thành các hoạt động học với sản phẩm học tập cụ thể mà học sinh phải hoàn thành; cách thức thực hiện linh hoạt để tổ chức dạy học phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của học sinh; tham khảo các bài giảng trên truyền hình, kho học liệu số dùng chung để nâng cao năng lực nghề nghiệp của giáo viên.

- Tích cực đổi mới phương pháp dạy học: Áp dụng tích cực, hiệu quả các phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực học sinh. Tiếp tục áp dụng một cách phù hợp mô hình trường học, phương pháp dạy học mới:

+ Dạy học theo phương pháp Bàn tay nặn bột: vào dạy các môn TNXH, Khoa học các khối lớp từ 1 đến 5, tối thiểu 2 tiết/học kỳ (*Các bài dạy theo PPBTNB đã thể hiện rõ trong KHDH các môn học và Phụ lục 4*).

+ Tiếp tục áp dụng linh hoạt, phù hợp một số quy trình dạy theo phương pháp dạy học Mĩ thuật mới theo công văn số 2070/BGDĐT-GDTH ngày 12/5/2016 của Bộ GDĐT về việc triển khai dạy học Mĩ thuật theo phương pháp Đan Mạch một cách hiệu quả trong dạy các chủ đề học môn Mĩ thuật của chương trình GDPT 2018 (*thể hiện rõ trong KH dạy học các môn học và phụ lục 4*).

+ Vận dụng có hiệu quả “Sơ đồ tư duy” vào tổ chức dạy học một số môn học, bài học phù hợp với thực tế nhà trường, các khối lớp (*Thể hiện rõ trong KHDH các môn học và Phụ lục 4*);

+ Tiếp tục thực hiện dạy học tích hợp các nội dung giáo dục (giáo dục địa phương; cập nhật thường xuyên nội dung tích hợp hệ giá trị lịch sử, văn hóa con người Quảng Ninh trong GD địa phương; giáo dục kỹ năng sống; giáo dục quốc phòng và an ninh; giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù lòa cho học sinh tiểu học; giáo dục về quyền con người; giáo dục lý tưởng đạo đức cách mạng ...vào các môn học/hoạt động giáo dục.

+ Tiếp tục thực hiện tích hợp lồng ghép giáo dục kỹ năng sống, Tư tưởng, đạo đức của Bác; An toàn giao thông vào tiết buổi 2 (tiết THKT), hoạt động tập thể, ngoại khóa, sinh hoạt dưới cờ một cách linh hoạt, phù hợp, hiệu quả.

+ Tiếp tục áp dụng mô hình VNEN: các lớp chủ nhiệm thực hiện áp dụng hình thức trang trí lớp học thân thiện; tạo một môi trường an toàn, lành mạnh.

Năm học 2024 - 2025, nhà trường tham gia thực hiện các chuyên đề và các hoạt động ngoại khoá cấp thành phố, cấp trường, cấp tổ như sau:

TT	Nội dung	Thời gian	Địa điểm	Thành phần
1	Chuyên đề nâng cao chất lượng dạy học Âm nhạc, Mỹ thuật theo Chương trình GDPT 2018	Tháng 10/2024	TH Quang Trung	BGH, tổ trưởng chuyên môn các trường TH, TH&THCS trong Thành phố
2	Ngày hội Viết chữ đẹp cho học sinh tiểu học	Tháng 12/2024	TH Lê Lợi	BTC, GV, HS tiểu học
3	Giao lưu học sinh năng khiếu Tiếng Việt, Toán, Tiếng Anh cấp tiểu học	Tháng 4/2025	TH Quang Trung	BTC, GV, HS tiểu học

Chuyên đề cấp tổ, cấp trường thực hiện theo kế hoạch nhiệm vụ năm học của nhà trường xây dựng.

Tham gia chuyên đề cụm các trường thuộc phường Yên Thanh, Quang Trung, Nam Khê, Thanh Sơn: Tập trung thực hiện chuyên đề môn Tiếng Anh, Tin học, Công nghệ. Thời gian tổ chức sinh hoạt vào các tuần trong tháng 12/2024 (TH Yên Thanh cụm trưởng);

Để nâng cao chất lượng dạy học sách giáo khoa lớp 4, lớp 5 theo chương trình GDPT 2018, nhà trường tổ chức các tiết dạy của các môn học để thống nhất phương pháp dạy, trao đổi kinh nghiệm và bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ GV dạy khối 4,5 nói riêng và GV toàn nhà trường nói chung, đồng thời đổi mới sinh hoạt chuyên môn đáp ứng yêu cầu của chương trình GDPT 2018.

b) Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức đánh giá

Thực hiện đánh giá học sinh tiểu học theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT; bảo đảm phù hợp với kế hoạch dạy học, phương pháp, hình thức tổ chức dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt của chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học.

Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp đánh giá áp dụng cho đánh giá thường xuyên và đánh giá định kỳ. Nhà trường xây dựng ma trận đề, ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra phục vụ cho đánh giá định kỳ đối với các môn học có bài kiểm tra định kỳ. Việc thực hiện các phương pháp, hình thức đánh giá các môn học, hoạt động giáo dục phải bảo đảm yêu cầu về tính trung thực, khách quan, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập và rèn luyện của học sinh.

Thực hiện nghiêm túc bàn giao kết quả giáo dục cuối năm học, phù hợp với từng nhóm đối tượng, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”; thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định, tránh khen tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội.

Tiếp tục tổ chức tập huấn, hướng dẫn các giáo viên về hình thức tổ chức, phương pháp đánh giá thường xuyên; biên soạn đề và tổ chức thực hiện bài kiểm tra định kỳ cho các môn học theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT và Quyết định số 2904/QĐ-BGDĐT ngày 07/10/2022.

Để việc kiểm tra định kỳ thực hiện đúng quy định và đảm bảo kế hoạch thời gian năm học, nhà trường thống nhất thời gian thực hiện các kỳ kiểm tra định kỳ trong năm học 2024 - 2025 như sau:

Kì kiểm tra định kỳ	Thời gian kiểm tra	Ghi chú
Giữa học kì I	Tuần 10	Môn Toán, Tiếng Việt lớp 4, lớp 5
Cuối học kì I	Tuần 17	
Giữa học kì II	Tuần 27	Môn Toán, Tiếng Việt lớp 4, lớp 5
Cuối năm học	Tuần 34	

1.7. Dạy học các môn học tăng cường

a. Thực hành kiến thức đã học: Rèn luyện thực hành các kiến thức kỹ năng về các môn Đạo đức, TNXH, Khoa học, Lịch sử và Địa lý... nhằm hình thành các kỹ năng kỹ xảo phục vụ cuộc sống cho HS.

b. Bồi dưỡng Toán và Tiếng Việt: Giúp đỡ học sinh chưa hoàn thành và bồi dưỡng học sinh năng khiếu về toán và tiếng Việt, không dạy lại các kiến thức đã học. Tập trung rèn kiến thức học sinh chưa hoàn thành theo chuẩn kiến thức kỹ năng; đảm bảo học sinh được rèn luyện, thực hành những nội dung kiến thức cần thiết nhất trong mỗi tuần học để củng cố kỹ năng, khắc sâu, mở rộng giúp học sinh nắm chắc kiến thức và được mở rộng, nâng cao hợp lý cho học sinh có năng khiếu về Toán, Tiếng Việt.

c. Bồi dưỡng môn nghệ thuật (Mỹ thuật) : Củng cố, trau dồi kiến thức, kỹ năng đã học ở những tiết MT chính khóa. Ngoài ra, chú ý áp dụng linh hoạt một số quy trình dạy phương pháp Đan Mạch vào trong các tiết dạy;

1.8. Rèn và bồi dưỡng học sinh

a) *Tổ chức bồi dưỡng học sinh năng khiếu qua thành lập và tổ chức các câu lạc bộ trong nhà trường*

- Thực hiện nghiêm túc nâng cao chất lượng giáo dục, phần đầu chỉ tiêu không có học sinh không hoàn thành chương trình lớp học.

- Tạo dựng phong trào dạy tốt, học tốt, xây dựng ý thức thi đua trong giảng dạy và học tập của đội ngũ giáo viên - học sinh. Góp phần thực hiện tốt cuộc vận động “*Nói không với tiêu cực trong thi cử và bệnh thành tích trong giáo dục*” nhằm nâng cao chất lượng giáo dục.

- Phân công nhiệm vụ cụ thể cho đội ngũ giáo viên cốt cán các tổ chuyên môn; xây dựng, triển khai các kế hoạch và lên lịch hoạt động cụ thể của câu lạc bộ Tiếng Anh, TDTT, CLB văn toán. Cụ thể:

+ Giáo viên phụ trách câu lạc bộ TA: GV Tiếng Anh

Đối tượng tham gia câu lạc bộ: GV tiếng Anh, học sinh khối 1,2, 3, 4, 5

+ Giáo viên phụ trách câu lạc bộ Văn toán: Đoàn Hương + Luân (khối 5);
Thu – Hùng (Khối 4); Phương + Hạnh (Khối 3); Phượng – Chinh (Khối 2);
Thủy – Dung (Khối 1).

Đối tượng tham gia câu lạc bộ: GVCN và học sinh khối 1,2,3, 4, 5

+ TDTT: Đ/c Quý + Mai Lan + Phạm Hùng

+ Chữ viết đẹp: Đ/c Xuyên + Tô Ly + Nguyễn Hoa + Đỗ Mai

- Phụ trách CLB có nhiệm vụ tổ chức và thành lập nhóm học sinh các khối lớp có năng khiếu tham gia hoạt động dựa trên năng lực và sở thích vào tiết buổi chiều thứ 6 trong tuần.

- Phụ trách câu lạc bộ xây dựng kế hoạch, chương trình hoạt động cụ thể và giao nhiệm vụ cho các thành viên. báo cáo Ban giám hiệu kế hoạch hoạt động theo năm, tháng. Bên cạnh đó giáo viên giảng dạy các khối lớp lồng ghép việc bồi dưỡng ngay tại lớp vào 15 phút đầu giờ, các tiết bồi dưỡng buổi 2 trong thời khóa biểu...

- Các tổ khối lập danh sách học sinh tham gia câu lạc bộ và theo dõi sự tiến bộ của học sinh qua đánh giá hàng tháng, học kỳ.

- Tổ chức sơ kết, tổng kết hoạt động theo định kỳ.

- Tham mưu ban giám hiệu khen thưởng, động viên kịp thời những học sinh đạt thành tích trong quá trình hoạt động của câu lạc bộ.

- Động viên học sinh tham gia các hoạt động giáo dục, giao lưu, các sân chơi trí tuệ bổ ích và thân thiện do nhà trường, Phòng GD&ĐT, thành phố tổ chức nhằm phát triển năng lực học sinh trên tinh thần tự nguyện.

b) Tổ chức bồi dưỡng học sinh năng khiếu

** Bồi dưỡng học sinh năng khiếu về các môn học.*

- Giáo viên chủ nhiệm tiến hành khảo sát, phân loại đối tượng học trong lớp, lựa chọn những học sinh có năng lực học tập, ý thức tự học tốt, động viên đăng ký tham gia giao lưu học sinh năng khiếu. Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng học sinh năng khiếu lớp mình.

- Tổ chuyên môn, giáo viên trực tiếp dạy bồi dưỡng xây dựng chương trình kế hoạch bồi dưỡng và tài liệu dạy học, lồng ghép và kế hoạch tổ chuyên môn và kế hoạch chủ nhiệm, kế hoạch hoạt động cá nhân từng giáo viên sao cho hiệu quả, phù hợp với đối tượng; Giáo viên và học sinh thực hiện nghiêm túc, thống nhất kế hoạch đã được xây dựng. Chất lượng giáo dục được nâng lên hàng tháng và học kỳ, đảm bảo chỉ tiêu đề ra.

- Giao cho các đồng chí giáo viên chủ nhiệm, các đồng chí giáo viên bộ môn cùng phối hợp, có trách nhiệm bồi dưỡng thường xuyên thông qua các tiết dạy chính khóa, các giờ hướng dẫn tự học. Trong mỗi kế hoạch bài học giáo

viên cần thiết kể một số câu hỏi, bài tập nhằm phát triển tư duy, sáng tạo, mở rộng kiến thức dành riêng cho các đối tượng này.

- Tổ chức ôn luyện cho học sinh các môn tiếng Việt, Toán, chữ đẹp trong giờ truy bài và kết hợp cả trong các buổi 1 và buổi 2. Thực hiện tốt trong công tác tuyên truyền tới cha mẹ học sinh, nâng cao chất lượng giảng dạy của giáo viên. Phối hợp với cha mẹ học sinh trong việc định hướng cho học sinh có điều kiện tiếp cận với những mạch kiến thức nâng cao thông qua các bài học cụ thể trên lớp để phụ huynh có điều kiện kèm cặp, động viên cho con em mình tham gia.

- Thời gian tổ chức phụ đạo học sinh: các ngày trong năm học

- Báo cáo Ban giám hiệu khi có tình huống phát sinh để phối hợp giải quyết và điều chỉnh kế hoạch.

- Cụ thể như sau:

- * **Môn Toán - Tiếng Việt:** Cho HS ôn theo chuyên đề, các dạng, mảng. Từ việc cung cấp kiến thức cơ bản, lấy ví dụ minh họa sau đó cho HS làm bài tập ứng dụng và nâng dần mức độ của dạng bài.

- * **Luyện viết chữ đẹp:** (cho tất cả các đối tượng học sinh các lớp): Giao cho các đ/c giáo viên chủ nhiệm quan tâm bồi dưỡng ở tất cả các tiết học trên lớp, chú ý rèn cho học sinh kỹ năng trình bày vở đẹp, khoa học, sạch sẽ, tính cẩn thận, thói quen luyện chữ viết ở tất cả các vở, đặc biệt rèn viết chữ trong các tiết chính tả, luyện viết. Động viên những học sinh viết chữ đẹp, có nguyện vọng đăng kí tham gia tự nguyện tham dự Ngày hội viết chữ đẹp và trình bày bài đẹp cấp trường (dự kiến tháng 10/2024), cấp thành phố (dự kiến tháng 12/2024).

- * **Môn Tiếng Anh:** Các đồng chí giáo viên Tiếng Anh nghiên cứu, xây dựng nội dung để bồi dưỡng HS cho phù hợp với từng đối tượng HS của khối, lớp. Giáo viên thực hiện giảng dạy tích cực giao tiếp bằng Tiếng Anh nhằm tạo thói quen; dạy đủ 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết, trong đó ưu tiên kỹ năng nghe nói cho học sinh, tạo cơ hội cho học sinh thực hành sau mỗi bài học. Tăng cường môi trường sử dụng Tiếng Anh cho giáo viên và học sinh: tích cực tham gia các sân chơi như tự luyện Tiếng Anh qua mạng internet; Đọc sách, truyện Tiếng Anh; học Tiếng Anh qua các môn học khác, câu lạc bộ Tiếng Anh.... giúp học sinh nâng cao kiến thức, kỹ năng giao tiếp và thực hành tốt kiến thức ngôn ngữ.

- * **Nghệ thuật (Âm nhạc, Mĩ thuật):** Bồi dưỡng cho học sinh biết cách cảm nhận cái đẹp, truyền cảm hứng cho học sinh, vẽ được các sản phẩm có tính thẩm mỹ cao, dùng để trưng bày ở góc học tập của lớp... Động viên những em có năng khiếu, có khả năng biểu diễn, khuyến khích các em tham gia các chương trình văn nghệ của trường, của lớp. Trong các tiết học, nên khuyến khích các em tự sáng tạo động tác phụ họa cho các bài hát trong chương trình học qua gợi ý của giáo viên. Hướng dẫn các em cách nhả chữ khi hát sao cho tròn vành, rõ chữ. Dạy thêm các bài hát ngoài chương trình mang nhiều phong cách để các em phát huy năng khiếu của mình.

*** Giáo dục thể chất, TDTT:** Giáo viên chủ nhiệm phối hợp cùng với giáo viên dạy Giáo dục thể chất tổ chức lựa chọn học sinh có năng khiếu về thể dục thể thao tự nguyện tham gia đăng kí để bồi dưỡng, động viên khuyến khích học sinh để các em phát huy hết sở trường của mình. Kết hợp ôn tập kiến thức cơ bản và bồi dưỡng thêm một số nội dung mở rộng liên quan đến nội dung kiến thức của từng bài học.

*** Bồi dưỡng sự hình thành và phát triển các năng lực, phẩm chất:** Giáo viên chủ nhiệm các lớp phối kết hợp với giáo viên bộ môn, các tổ chức đoàn thể trong Nhà trường trong công tác bồi dưỡng năng lực, phẩm chất cho học sinh. Giáo viên thông qua quá trình quan sát hoạt động học tập, rèn luyện, hoạt động trải nghiệm cuộc sống trong và ngoài nhà trường, ý kiến trao đổi với cha mẹ học sinh và bạn bè, các thầy cô giáo bộ môn... để phát hiện, động viên những học sinh có năng khiếu về năng lực, phẩm chất ở từng lĩnh vực; giúp đỡ bồi dưỡng để học sinh phát huy tốt nhất năng lực, phẩm chất đó; áp dụng biện pháp cụ thể, riêng biệt bồi dưỡng đối với những học sinh có năng khiếu về năng lực, phẩm chất đó.

c) Tổ chức phụ đạo học sinh chưa hoàn thành

Ngay từ đầu năm học, các đồng chí giáo viên chủ nhiệm nhận bàn giao chất lượng học sinh, trao đổi cùng giáo viên chủ nhiệm năm học trước, tiến hành khảo sát, phân loại đối tượng học trong lớp, xây dựng kế hoạch bồi dưỡng học sinh còn hạn chế về kiến thức và các kỹ năng của lớp mình (lồng vào kế hoạch chủ nhiệm và kế hoạch cá nhân).

**** Phụ đạo học sinh chưa hoàn thành từng môn học***

Hệ thống kiến thức theo chương trình. Dạy phân hoá đối tượng học sinh theo các mặt chưa hoàn thành của học sinh để kèm cặp cho phù hợp.

Tạo cơ hội để trao đổi trực tiếp với phụ huynh học sinh, nắm bắt cụ thể hướng phấn đấu của học sinh vì mục tiêu, kế hoạch chung của lớp, của trường... thông qua các buổi họp phụ huynh học sinh.

Hợp tác giữa giáo viên và phụ huynh là điều cần thiết để học sinh học tập và rèn luyện. Qua đó, giáo viên sẽ thông tin kịp thời đến phụ huynh về các mặt hoạt động... của con em mình thông qua sổ liên lạc. Giáo viên và phụ huynh cần có sự liên kết hai chiều nhằm có biện pháp tác động phù hợp, động viên khuyến khích khi các em tiến bộ, nhắc nhở kịp thời khi các em có biểu hiện cần uốn nắn.

Quan sát và theo dõi từng hoạt động của các em bằng nhiều hình thức tổ chức: đồ vui, giải trí... kết hợp kiểm tra nhận xét thường xuyên việc học của các em mỗi ngày nhằm rèn thói quen học bài và làm bài, kích thích hoạt động trí tuệ cho các em. Giáo viên chủ nhiệm lớp có trách nhiệm kèm cặp các học sinh chưa hoàn thành của lớp mình trong tất cả các tiết học và giờ truy bài.

Tạo điều kiện cho những học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn có đủ sách vở, đồ dùng học tập, động viên HS học tập, rèn luyện; tiếp tục đánh giá học sinh theo đúng thông tư 27/2016/TT-BGDĐT của Bộ GD&ĐT (lớp 1,2,3,4, 5).

Tổ chức học tập theo nhóm, tạo điều kiện để học sinh năng khiếu có cơ hội giúp đỡ học sinh học chưa hoàn thành. Xây dựng đôi bạn cùng tiến... Động viên khuyến khích, biểu dương học sinh sau những lần phát biểu nhằm xóa đi mặc cảm trong học sinh, rèn cho học sinh tính tự tin, không còn rụt rè nhút nhát.

Tổ chức các trò chơi trong học tập nhằm giảm bớt sự nhàm chán của học sinh và giúp học sinh được tự khẳng định bản thân mình. Thường xuyên kiểm tra bài trong các giờ học, tạo sự thân thiện khi gọi các em phát biểu ý kiến, tuyên dương tinh thần học tập để các em hứng thú hơn khi học tập.

Phụ đạo theo từng môn, từng hoạt động giáo dục... theo khối lớp, cụ thể các tiêu chí cần đạt về năng lực và phẩm chất. Giáo viên thông qua các bài học, kết hợp với công tác đội, hoạt động ngoại khóa... giáo dục học sinh biết yêu trường, lớp, quê hương, đất nước; biết quan tâm chăm sóc mọi người, tích cực tham gia hoạt động tập thể, hoạt động xây dựng trường, lớp; bảo vệ của công, giữ gìn và bảo vệ môi trường.

** Với học sinh chưa đạt về một số năng lực, phẩm chất:*

Giáo dục trong và ngoài giờ lên lớp. Giáo dục theo các chuẩn mực đạo đức trong chương trình môn học và các chuyên đề giáo dục kỹ năng sống. Liên hệ giáo dục trong các tiết học.

Tạo niềm tin, tạo cơ hội để HS chia sẻ, bộc lộ quan điểm, ý kiến của bản thân, giúp các em định hướng, suy nghĩ đúng về hành động và việc làm của mình. Từ đó phát huy những năng lực vốn có của học sinh.

Động viên, khích lệ và nhắc nhở kịp thời giúp học sinh tự tin mình có thể có năng khiếu như bạn, có thể tự học. Giao nhiệm vụ, đôn đốc, kiểm tra thường xuyên cho đội tự quản.

Phối kết hợp với nhà trường, liên đội, khu dân cư, đặc biệt cần trao đổi trực tiếp với phụ huynh học sinh nhằm giáo dục phát huy những năng lực của học sinh

Giúp học sinh biết tự phục vụ, tự quản: thực hiện được một số việc phục vụ cho sinh hoạt của bản thân như vệ sinh thân thể, ăn, mặc; một số việc phục vụ cho học tập như chuẩn bị đồ dùng học tập ở lớp, ở nhà; các việc theo yêu cầu của giáo viên, làm việc cá nhân, làm việc theo sự phân công của nhóm, lớp; bố trí thời gian học tập, sinh hoạt ở nhà; chấp hành nội quy lớp học; cố gắng tự hoàn thành công việc;

Giúp học sinh biết giao tiếp, hợp tác: mạnh dạn khi giao tiếp; trình bày rõ ràng, ngắn gọn; nói đúng nội dung cần trao đổi; ngôn ngữ phù hợp với hoàn cảnh và đối tượng; ứng xử thân thiện, chia sẻ với mọi người; lắng nghe người khác, biết tranh thủ sự đồng thuận;

Giúp học sinh biết tự học và giải quyết vấn đề: khả năng tự thực hiện nhiệm vụ học cá nhân trên lớp, làm việc trong nhóm, lớp; khả năng tự học có sự giúp đỡ hoặc không cần giúp đỡ; tự thực hiện đúng nhiệm vụ học tập; chia sẻ kết quả học tập với bạn, với cả nhóm; tự đánh giá kết quả học tập và báo cáo kết quả

trong nhóm hoặc với giáo viên; tìm kiếm sự trợ giúp kịp thời của bạn, giáo viên hoặc người khác; vận dụng những điều đã học để giải quyết nhiệm vụ trong học tập, trong cuộc sống.

2. củng cố và tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục

a) Đảm bảo cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

Phối hợp và đóng góp ý kiến cùng Hiệu trưởng tư vấn cấp trên xin giải quyết tình trạng thiếu phòng học bộ môn, nhà vệ sinh đảm bảo đủ các phòng học, phòng chức năng, phòng vệ sinh phục vụ học sinh học 2 buổi/ngày.

Chủ động tham mưu cho đồng chí Hiệu trưởng trong việc bố trí ngân sách đầu tư cơ sở vật chất cho nhà trường; trong việc thực hiện chương trình mục tiêu giáo dục và các chương trình, dự án, đề án khác đã được phê duyệt; trong việc tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học để thực hiện hiệu quả chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông cấp tiểu học theo quy định của Bộ GDĐT, trong đó kiên quyết không để tình trạng “*thiết bị đến trường mà không ra lớp*”; Thực hiện nghiêm túc công tác quản lý, khai thác và sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng dạy học được trang cấp. Vào đầu năm học, nhà trường công khai danh mục, thiết bị đồ dùng dạy học hiện có của nhà trường, chỉ đạo tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch sử dụng thiết bị dạy học trong quá trình tổ chức các hoạt động dạy học, tăng cường công tác kiểm tra việc sử dụng thiết bị đồ dùng dạy học

Thực hiện mua sắm thiết bị, đồ dùng dạy học theo đúng quy định, bảo đảm có đủ thiết bị đồ dùng dạy học tối thiểu đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục; sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng dạy học hiện có. Vào đầu năm học, nhà trường công khai danh mục, thiết bị đồ dùng dạy học hiện có của nhà trường, chỉ đạo tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch sử dụng thiết bị dạy học (lồng ghép trong KHGD môn) trong quá trình tổ chức các hoạt động dạy học, tăng cường công tác kiểm tra việc sử dụng thiết bị đồ dùng dạy học; rà soát nhu cầu và có kế hoạch bổ sung đủ thiết bị dạy học tối thiểu để thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; đề xuất các nội dung đầu tư tăng cường cơ sở vật chất trường học, các hạng mục, ưu tiên đầu tư, mua sắm bổ sung thiết bị dạy học để đưa vào kế hoạch giai đoạn 2021-2025.

Chỉ đạo tổ chuyên môn, giáo viên tích cực sử dụng các thiết bị, đồ dùng dạy học của phòng học trải nghiệm qua việc thực hiện dạy học lồng ghép vào các môn học Tự nhiên xã hội, Khoa học,Cụ thể: (1) Thực hiện dạy học lồng ghép vào các môn học Tự nhiên xã hội, Khoa học, TNXH,.....(sử dụng các thiết bị, đồ dùng có trong phòng học, ứng dụng các phần mềm hỗ trợ dạy và học,...); (2) Thực hiện dạy học trải nghiệm đối với học sinh khối 3, 4, 5 với thời lượng 2 tiết/tháng nhằm phát huy tối đa hiệu quả sử dụng của phòng học trải nghiệm đã được trang cấp.

b) Nâng cao hoạt động của thư viện trường học

Nhà trường chủ động triển khai hiệu quả, thiết thực các hoạt động thư viện, hoạt động khuyến đọc; nâng cao văn hóa đọc trong nhà trường và địa phương; tăng cường tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho giáo viên và nhân viên thư viện về công tác tổ chức hoạt động đọc cho học sinh; dành thời lượng phù hợp cho tiết

đọc thư viện; đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật, học liệu và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và tổ chức hoạt động thư viện, đặc biệt là phát triển thư viện số, thư viện trực tuyến; huy động sự tham gia của cha mẹ học sinh và cộng đồng trong quá trình tổ chức hoạt động nhằm góp phần xây dựng văn hóa đọc trong nhà trường và cộng đồng.

Tăng cường các giải pháp tiếp tục đổi mới hoạt động thư viện trường tiểu học củng cố, đổi mới và nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động thư viện trong nhà trường, trong đó đảm bảo thư viện lưu trữ sách giáo khoa để sử dụng lâu dài và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

Tổ chức rà soát, sắp xếp và bổ sung các đầu sách, truyện trong thư viện, phòng đọc. Xây dựng kế hoạch và tổ chức ngày hội văn hóa đọc trong toàn trường (dự kiến tháng 4/2025), rèn thói quen đọc sách của cán bộ, giáo viên, học sinh. Khuyến khích các lớp thiết lập thư viện, tổ chức cho học sinh đọc sách tại thư viện lớp hoặc mượn sách về nhà; tổ chức các tiết đọc ở thư viện,.... Định kỳ thực hiện nghiêm túc công tác tự đánh giá và đề nghị công nhận danh hiệu thư viện của trường theo hướng dẫn của các cấp có thẩm quyền.

Tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động thư viện trong nhà trường, tăng cường nguồn sách cho các thư viện thân thiện, phối hợp với Liên đội quản lý và tổ chức tốt các hoạt động đọc tại thư viện ngoài trời.

Xây dựng, tổ chức các tiết đọc, tiết học trong thư viện theo đúng Thông tư 16/2022/TT-BGD quy định, cụ thể:

+ Các tiết đọc tại thư viện: Tổ chức tiết đọc 02 tiết/học kỳ/lớp.

Đối với khối lớp 1,2: Nhà trường bố trí 01 tiết/ tuần tiết đọc truyện tại thư viện theo TKB, phân công cụ thể giáo viên giảng dạy và tổ chức các hoạt động tại thư viện của nhà trường.

Đối với các khối lớp 3,4,5: Tổ chức tiết đọc tại thư viện vào tiết THKT. Cụ thể (Thể hiện trong KHDH các môn học):

Khối lớp 3: các tuần 7, 14, 21, 31

Khối lớp 4: Các tuần 6; 13, 20; 29; Khối 5: 7, 14, 21, 29

+ Các tiết học tại thư viện: Tổ chức 6-8 tiết/ khối lớp/năm học (Thể hiện trong KHDH các môn học và phụ lục 4).

3. Tăng cường chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo và giáo dục kỹ năng công dân số

a) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo

Tiếp tục tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin; bồi dưỡng đội ngũ về kỹ năng công nghệ thông tin, tham gia các hoạt động dạy học trực tuyến sẵn sàng triển khai thực hiện các nội dung cụ thể về chuyển đổi số theo kế hoạch của ngành giáo dục và đào tạo. Chuẩn bị các phương án sẵn sàng đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học trong điều kiện thiên tai, dịch bệnh không thể tổ chức dạy học

trực tiếp. Nâng cao trách nhiệm của người chỉ đạo việc quản lí, sử dụng nguồn thiết bị được cấp theo Kế hoạch triển khai Đề án Phòng học trải nghiệm; Dự án tăng cường ứng dụng Công nghệ thông tin (CNTT) tiên tiến tại nhà trường; Ban hành quy định về việc khai thác và sử dụng thiết bị dạy học, đảm bảo 100% các hệ thống ứng dụng CNTT trong nhà trường được đưa vào quản lí, khai thác và sử dụng một cách hợp lí, hiệu quả.

Chủ động xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030” phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường. Thực hiện nghiêm túc, hiệu quả một số nội dung chuyển đổi số và thí điểm một số nội dung (Học bạ số, Thư viện số, Quản lí hồ sơ chuyên môn trên môi trường số) theo kế hoạch của Bộ GDĐT.

Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin; bồi dưỡng đội ngũ về kĩ năng công nghệ thông tin sẵn sàng triển khai thực hiện các nội dung cụ thể về chuyển đổi số theo kế hoạch.

Đẩy mạnh việc thực hiện đổi mới phương thức tổ chức giáo dục, đưa dạy và học trên môi trường số trở thành hoạt động giáo dục thường xuyên, liên tục; bảo đảm tỉ trọng nội dung chương trình giáo dục phổ thông được triển khai dưới hình thức trực tuyến đạt trên 5% trong nhà trường. Nhà trường bố trí lịch dạy học trực tuyến trong các ngày nghỉ lễ Tiết dương lịch, Giỗ tổ Hùng Vương, 30/5; 01/05, chằm thi... *(TKB và lịch học thể hiện trong kế hoạch dạy học trực tuyến)*

Ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường.

Thực hiện một số nội dung chuyển đổi số và thí điểm một số nội dung theo kế hoạch của Bộ GDĐT, UBND tỉnh, Sở GDĐT, Phòng GDĐT. Thực hiện báo cáo, cập nhật thông tin trên cơ sở dữ liệu ngành giáo dục, đào tạo và trên phần mềm phổ cập giáo dục, xóa mù chữ đúng tiến độ quy định. Khai thác sử dụng hiệu quả dữ liệu cơ sở dữ liệu ngành phục vụ công tác điều hành, quản lý.

b) Triển khai Học bạ số

Tiếp tục triển khai chất lượng, hiệu quả Học bạ số từ năm học 2024-2025 theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT và Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 tại các bộ, ngành, địa phương năm 2024 và những năm tiếp theo.

Chỉ đạo 26/26 lớp = 100% thực hiện tốt việc áp dụng Học bạ số trong nhà trường. Xây dựng quy chế về thực hiện Học bạ số, nêu rõ trách nhiệm, quyền hạn trong quản lý và sử dụng Học bạ số.

c) Triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kĩ năng công dân số vào giảng dạy ở cấp tiểu học

Chỉ đạo triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kĩ năng công dân số vào giảng

dạy trong nhà trường thông qua dạy học môn Tin học, tích hợp giáo dục kỹ năng công dân số thông qua tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục theo hướng dẫn của Phòng GDĐT (có Kế hoạch và hướng dẫn triển khai, địa chỉ tích hợp riêng).

Chỉ đạo các tổ chuyên môn rà soát, tích hợp nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào dạy học các môn học Tin học, Khoa học.....một cách phù hợp, hiệu quả.

4. Thực hiện công tác đội ngũ

a) Thực hiện rà soát, bố trí, sử dụng đội ngũ giáo viên

Tích cực tham mưu cho Hiệu trưởng trong việc rà soát đội ngũ giáo viên bố trí, sử dụng giáo viên trong nhà trường hợp lý, hiệu quả; bố trí đủ giáo viên dạy đúng và đủ các môn học, bảo đảm giáo dục toàn diện học sinh; khắc phục tình trạng bố trí, sử dụng giáo viên không đúng cơ cấu, không phù hợp với chuyên ngành đào tạo.

Tham mưu với đồng chí Hiệu trưởng thực hiện linh hoạt, bố trí, sắp xếp đảm bảo đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu, đạt chuẩn về trình độ đào tạo, được bồi dưỡng về chuyên môn để triển khai thực hiện đối với các khối.

Tham mưu với đồng chí Hiệu trưởng thực hiện các giải pháp để chuẩn bị đội ngũ giáo viên dạy Tiếng Anh, Tin học và Công nghệ: Rà soát số lượng giáo viên hiện có, xác định số lượng giáo viên cần để thực hiện giảng dạy môn Tiếng Anh, Tin học; Tham mưu thêm nguồn tuyển dụng giáo viên thông qua hình thức đào tạo mới, đào tạo liên thông; đào tạo nâng trình độ chuẩn và một số giải pháp khác phù hợp với điều kiện cụ thể của nhà trường.

Đối với giáo viên mới (kể cả giáo viên tập sự, giáo viên hợp đồng), ngay đầu năm học, xây dựng kế hoạch, phân công người hướng dẫn và giao rõ nhiệm vụ để đảm bảo giáo viên được hướng dẫn toàn diện cả kiến thức, kỹ năng, kinh nghiệm dạy học, tổ chức các hoạt động, thực hiện nhiệm vụ của giáo viên.

Thường xuyên dự giờ góp ý, rút kinh nghiệm trong việc giảng dạy và rèn học sinh cho giáo viên.

b) Nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

Xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên cốt cán các môn học để triển khai bồi dưỡng tại đơn vị theo phương thức bồi dưỡng trực tuyến, thường xuyên, liên tục, ngay tại trường; gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường để nâng cao năng lực nghề nghiệp giáo viên; tiếp tục triển khai hiệu quả công tác đánh giá và bồi dưỡng thường xuyên theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên và chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông; tổ chức các buổi tập huấn để bồi dưỡng, nâng cao năng lực giảng dạy cho giáo viên trong nhà trường.

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn và hướng dẫn giáo viên trong tổ, nhóm chuyên môn tham gia cùng xây dựng kế hoạch cá nhân, kịp thời phát hiện thuận lợi, khó khăn và đề xuất những biện pháp giải quyết khó khăn về chuyên môn, nghiệp vụ khi thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới.

Xây dựng kế hoạch và hướng dẫn giáo viên xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện nghiêm túc có hiệu quả việc BDTX theo hướng dẫn của cấp trên. Đảm bảo 100% cán bộ, giáo viên tham gia BDTX và hoàn thành các modul theo kế hoạch.

Thực hiện sinh hoạt chuyên môn theo cụm Quang Trung, Nam Khê, Thanh Sơn với môn Tiếng Anh, Tin học – Công nghệ. Thời gian tổ chức sinh hoạt vào tháng 12/2024.

Tham gia đầy đủ các chuyên đề cấp Thành phố.

Tổ chức hiệu quả các chuyên đề cấp tổ và chuyên đề cấp trường.

Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng giáo viên; Phân công giáo viên có tay nghề tốt bồi dưỡng giúp đỡ giáo viên trẻ.

c) Tổ chức có chất lượng các hội thi cho giáo viên nhằm nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ theo Thông tư số 22/2019/TT-BGDĐT ngày 20/12/2019 của Bộ GDĐT.

Năm học 2024-2025, nhà trường tiếp tục bồi dưỡng và đăng ký cho giáo viên đủ tiêu chuẩn tham gia Hội thi giáo viên tiểu học chủ nhiệm lớp giỏi cấp trường (dự kiến tháng 11/2024), cấp thành phố (Dự kiến tổ chức tháng 3/2025) và Hội thi giáo viên tiểu học dạy giỏi cấp Tỉnh năm học 2024-2025 do Sở GDĐT tổ chức.

5. Thực hiện quy chế sinh hoạt chuyên môn (Phụ lục 3)

6. Một số nội dung khác

a) Tổ chức lấy ý kiến về sách giáo khoa

Tổ chức nghiêm túc thực hiện việc lựa chọn sách giáo khoa và sách tham khảo theo đúng quy định, trong đó cần đặc biệt quan tâm ý kiến từ các tổ chuyên môn trong quá trình tổ chức lựa chọn sách giáo khoa, tổ chức đánh giá lấy ý kiến việc triển khai, sử dụng các sách giáo khoa lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4, lớp 5 đã lựa chọn thực hiện từ năm học 2024-2025 và đề xuất danh mục sách giáo khoa lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4, lớp 5 triển khai sử dụng trong năm học 2025 - 2026 theo đúng quy trình quy định. Đảm bảo cung ứng sách giáo khoa cho học sinh đúng, kịp thời.

Kịp thời đăng ký và cung ứng đủ sách giáo khoa cho học sinh và tổ chức tập huấn giáo viên sử dụng sách giáo khoa trước khi vào năm học mới.

Thực hiện rà soát các đối tượng học sinh có hoàn cảnh khó khăn, hỗ trợ sách giáo khoa cho học sinh thuộc đối tượng chính sách; học sinh hộ nghèo và cận nghèo; huy động các nguồn lực xã hội thực hiện rà soát đối tượng được hỗ trợ sách giáo khoa để có giải pháp hỗ trợ kịp thời, đảm bảo tất cả học sinh có đầy đủ sách giáo khoa, không để học sinh nào bị thiếu sách giáo khoa trước khi vào năm học mới.

b) Các hoạt động giáo dục tập thể

** Các hoạt động giáo dục bắt buộc.*

(1). Hoạt động giáo dục tập thể

Thời lượng 02 tiết/tuần, gồm:

a. Hoạt động sinh hoạt dưới cờ: Tổng phụ trách Đội xây dựng nội dung chào cờ đầu tuần và tổ chức chào cờ vào ngày thứ 2 hàng tuần, thời lượng 1 tiết/tuần duyệt Hiệu trưởng.

- Mỗi tiết sinh hoạt dưới cờ gồm hai phần:

+ Phần nghi lễ được thực hiện chung trong toàn trường.

+ Phần trải nghiệm theo chủ đề, nhà trường sắp xếp linh hoạt để đảm bảo các hoạt động chung của toàn trường (tùy theo tình hình thực tế thời tiết nhà trường có thể tổ chức hoạt động theo lớp, khối lớp hoặc toàn trường.)

(2). Hoạt động sinh hoạt lớp: (thời lượng 1 tiết/tuần): Giáo viên chủ nhiệm xây dựng nội dung sinh hoạt và tổ chức sinh hoạt vào ngày học cuối tuần.

- Mỗi tiết sinh hoạt lớp gồm 2 phần:

+ Phần thứ nhất: Đánh giá nề nếp của lớp tuần qua và xây dựng kế hoạch tuần tới.

+ Phần thứ hai: Sinh hoạt theo chủ đề của chương trình sách trải nghiệm.

** Hoạt động ngoại khóa*

- Nội dung của các hoạt động ngoại khóa theo các chủ đề tháng. Cụ thể:

+ Ngoại khóa: Hội diễn văn nghệ chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11. Tri ân thầy cô (Tháng 11 - Toàn trường).

+ Ngoại khóa “Tết sẻ chia - Xuân yêu thương” (Tháng 01 - Toàn trường)

+ Ngoại khóa: Ngày Hội Thiếu nhi vui khỏe (Tháng 03 – Toàn trường)

- Hoạt động thực tế: Tổ chức các buổi tham quan, trải nghiệm nghiệm K9 Đá Chông (Dự kiến)

- Tổ chức các hoạt động chào mừng các ngày lễ lớn trong năm như: 20/11, 22/12; 26/3; 21/4...qua tiết SHDC

c) Tổ chức các hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức theo nhu cầu, sở thích của học sinh

- Tổ chức câu lạc bộ Tiếng Anh, TĐTT; Văn toán tuổi thơ; Mỹ thuật (Có kế hoạch và chương trình hoạt động cụ thể)

d) Một số nội dung lồng ghép, tích hợp tuyên truyền

** GD quyền con người qua các môn học*

Thực hiện lồng ghép vào các môn học: Đạo đức, Tiếng Việt, Tự nhiên xã hội, Khoa học và trong các tiết hoạt động tập thể. Nội dung giáo dục là một số kiến thức cơ bản về Quyền con người như nguyên tắc, giá trị về quyền con người (bình đẳng, không phân biệt đối xử, khoan dung và tôn trọng sự khác biệt). Nội dung tích hợp cần được thực hiện thống nhất trong tổ chuyên môn qua các buổi sinh hoạt định kỳ (thể hiện trong KHDH môn).

** Giáo dục Quốc phòng và an ninh*

Quán triệt và triển khai Luật GDQPAN số 30/2013/QH13 ngày 19/6/2013 của Quốc hội nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; Tiếp tục thực hiện Thông tư số 01/2017/TT-BGDĐT ngày 13/01/2017 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; Công văn số 880/TB-PGDĐT ngày 22/8/2018 về việc đánh giá kết quả

tổ chức tập huấn bồi dưỡng hè 2018 cấp tiểu học, nội dung lồng ghép giáo dục quốc phòng và an ninh phù hợp với cấu trúc bài giảng, phát huy khả năng sáng tạo để học sinh dễ hiểu, dễ nhớ trong tất cả các khối lớp.

*** Phòng chống mù lòa và bảo vệ mắt**

Chỉ đạo tổ chuyên môn, giáo viên tiếp tục tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù lòa trong quá trình dạy học một số môn học trong chương trình giáo dục tiểu học như Tự nhiên và Xã hội, Tiếng Việt và Hoạt động trải nghiệm...

Tùy thuộc vào mục tiêu và nội dung của bài học và yêu cầu cần đạt của bài học/mạch kiến thức, việc tích hợp nội dung giáo dục Chăm sóc mắt được thực hiện theo một trong ba mức độ: toàn phần, bộ phận, liên hệ.

- Tăng cường sinh hoạt chuyên môn, bồi dưỡng đội ngũ về thực hiện chương trình GDPT 2018 trong đó có tích hợp nội dung chăm sóc mắt và phòng chống mù lòa.

- Tổ chức kiểm tra, đánh giá, rút kinh nghiệm việc triển khai thực hiện chăm sóc mắt và phòng chống mù lòa.

- Các tổ chuyên môn hướng dẫn giáo viên xây dựng kế hoạch dạy học, kiểm tra, đánh giá kết quả học tập nội dung chăm sóc mắt và phòng chống mù lòa theo hướng tăng cường rèn luyện cho học sinh phương pháp tự học, tự nghiên cứu tài liệu để tiếp nhận và vận dụng kiến thức thông qua giải quyết các vấn đề thực tiễn của địa phương.

- Chỉ đạo GV căn cứ vào kế hoạch của nhà trường thực hiện xây dựng kế hoạch dạy học lồng ghép tài liệu chăm sóc và bảo vệ mắt vào kế hoạch dạy học phù hợp với đối tượng học sinh lớp mình giảng dạy.

*** Tích hợp Lý tưởng cách mạng, đạo đức lối sống**

Chỉ đạo tổ chuyên môn, giáo viên tích hợp hiệu quả các nội dung về lý tưởng cách mạng, đạo đức lối sống vào các môn học, bài học, chủ đề học cho hiệu quả, phù hợp.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với Hiệu trưởng

- Xây dựng kế hoạch động giáo dục nhà trường và triển khai cụ thể tới các tổ chuyên môn và giáo viên thực hiện kế hoạch, chịu trách nhiệm chung về các hoạt động giáo dục của nhà trường.

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện tốt công tác tuyên truyền về thực hiện chương trình GDPT 2018; làm tốt công tác tham mưu về xây dựng cơ sở vật chất, bổ sung trang thiết bị dạy học.

- Xây dựng tiêu chí thi đua trong nhà trường, kế hoạch kiểm tra nội bộ các hoạt động giáo dục.

- Ra các quyết định thành lập tổ chuyên môn, bổ nhiệm các chức danh tổ trưởng, tổ phó chuyên môn.

- Chỉ đạo sâu sát hoạt động sinh hoạt chuyên môn, chỉ đạo tổ chức các hoạt động bồi dưỡng đội ngũ; Tham gia vào sinh hoạt chuyên môn, nắm bắt được những khó khăn, tình trạng học tập của học sinh, những vấn đề cần thiết cho việc nâng cao chất lượng dạy học nằm ngoài phạm vi của người giáo viên giải quyết.

- Quản lý nội dung và chất lượng dạy học và các hoạt động giáo dục, đảm bảo không vi phạm các quy định về dạy thêm - học thêm của Bộ GDĐT và UBND thành phố.

- Triển khai thực hiện Kế hoạch tổ chức dạy học đối với các lớp từ lớp 1 đến lớp 5 năm học 2024-2025, phân công giáo viên chủ nhiệm lớp và giáo viên giảng dạy các môn học, nhân viên hợp lý để thực hiện Kế hoạch tổ chức dạy học năm học 2024-2025 đảm bảo các hoạt động giáo dục chung của nhà trường đúng với mục tiêu giáo dục cấp học và CTPT 2018; thống nhất nội dung dạy học, huy động các tổ chức đoàn thể trong nhà trường và ngoài xã hội cùng tham gia hỗ trợ thực hiện kế hoạch; Định kỳ báo cáo với Phòng GDĐT về việc thực hiện kế hoạch giáo dục và kế hoạch giảng dạy của nhà trường.

- Kiện toàn và tiếp tục duy trì hoạt động của tổ cốt cán hỗ trợ giáo viên trong thiết kế kế hoạch bài học theo định hướng phát triển năng lực học sinh, dạy minh họa và vận dụng những điều đã học được vào thực tế bài học hàng ngày; Tích cực tổ chức cho đội ngũ giáo viên tham gia tập huấn, bồi dưỡng, sinh hoạt chuyên môn về thực hiện Chương trình GDPT 2018.

- Bổ sung, mua sắm thiết bị dạy học để thực hiện chương trình, SGK giáo dục phổ thông mới 2018.

2. Đối với Phó Hiệu trưởng

- Xây dựng thời khóa biểu phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường để đảm bảo dạy học 2 buổi/ ngày; Thời khóa biểu phải đảm bảo ưu tiên người học không gây quá tải cho học sinh.

- Chỉ đạo trực tiếp các khối lớp thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018, thường xuyên kiểm tra đánh giá; Tham gia sinh hoạt chuyên môn tổ khối kịp thời điều chỉnh những nội dung chưa phù hợp đặc thù của địa phương.

- Tăng cường công tác kiểm tra, dự giờ giáo viên để nhận xét, góp ý, rút kinh nghiệm và có biện pháp giúp đỡ giáo viên kịp thời.

- Chỉ đạo các đồng chí giáo viên nghiên cứu kỹ bài dạy và rà soát nội dung chương trình các môn học học, xây dựng kế hoạch giảng dạy đúng quy định.

- Quản lý chỉ đạo các hoạt động chuyên môn, thư viện, thiết bị, quản lý các phần mềm liên quan đến các hoạt động giáo dục.

- Chỉ đạo tổng phụ trách đội cùng các tổ khối trưởng xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm; kế hoạch bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, phụ đạo học sinh nhận thức chậm; kế hoạch giáo dục học sinh khuyết tật và các hoạt động khác có liên quan đến giáo dục và phân công giáo viên dạy cụ thể.

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Điều lệ trường tiểu học. Tổ chức các chuyên đề, hội thảo cấp tổ, cấp trường, cấp cụm về dạy học các môn học từ lớp 1 đến lớp 5 theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

- Tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn.

3. Đối với tổ trưởng tổ chuyên môn

- Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch giáo dục môn của tổ chuyên môn trên cơ sở kế hoạch giáo dục và thời khóa biểu của nhà trường.

- Chỉ đạo tổ thực hiện đúng và nghiêm túc kế hoạch giáo dục của nhà trường, quản lý nội dung chất lượng dạy học và các hoạt động giáo dục của tổ.

- Tổ chức sinh hoạt tổ chuyên môn tập trung vào sinh hoạt chuyên đề và sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học. Đặc biệt chú ý đến nội dung đổi mới phương pháp dạy học và việc lựa chọn nội dung dạy học, những vấn đề vướng mắc trong thực hiện chương trình GDPT 2018.

- Phối hợp tổ chức các hoạt động hoạt động trải nghiệm và các hoạt động khác.

- Chỉ đạo tổ thực hiện tốt nhiệm vụ chuyên môn, giúp đỡ thành viên trong tổ thực hiện tốt việc đổi mới phương pháp dạy học và ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy, nghiêm túc thực hiện nền nếp sinh hoạt chuyên môn có chất lượng tránh hình thức.

- Rà soát, đối chiếu nội dung các bài học trong sách giáo khoa với các chủ đề tương ứng trong chương trình môn học để tinh giản những nội dung dạy học vượt quá yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình; bổ sung, cập nhật những thông tin mới thay cho những thông tin đã cũ, lạc hậu; thiết kế bài học theo chủ đề

- Thực hiện công tác thăm lớp dự giờ, góp ý rút kinh nghiệm các giờ dạy và thực hiện bồi dưỡng giáo viên của tổ. Thực hiện công tác kiểm tra, đánh giá các hoạt động chuyên môn theo sự phân công.

- Xây dựng kế hoạch sử dụng thiết bị, đồ dùng dạy học hiệu quả.

- Thực hiện đúng lịch sinh hoạt chuyên môn theo quy định.

- Thực hiện nghiêm túc các chế độ báo cáo theo yêu cầu, tổng hợp báo cáo chất lượng giáo dục của tổ theo kế hoạch.

4. Đối với giáo viên

- Chịu trách nhiệm giảng dạy theo sự phân công của Hiệu trưởng.

- Thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn đã ban hành; Xây dựng kế hoạch cá nhân phù hợp với năng lực và được phân công nhiệm vụ trong năm học.

- Chịu trách nhiệm chất lượng của lớp, môn giảng dạy, tích cực tự trau dồi chuyên môn, nghiệp vụ.

- Phối hợp với Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, gia đình học sinh và các tổ chức xã hội liên quan để tổ chức hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp trong và ngoài nhà trường.

- Sẵn sàng đề xuất những nội dung cần thiết, liên quan đến việc tổ chức dạy học và các hoạt động khác với nhà trường để mang lại hiệu quả tốt nhất cho đơn vị.

- Tham gia đầy đủ các buổi chuyên đề do các cấp tổ chức. Tham gia tập huấn Chương trình GDPT 2018 trực tiếp và qua mạng; Chịu trách nhiệm về môn học, lớp học mình được phân công giảng dạy.

- Chủ động dạy học, đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; Cùng trao đổi, xây dựng kế hoạch bài dạy, tổ chức thực nghiệm và thực hiện giảng dạy theo phân công.

- Giảng dạy đảm bảo chất lượng theo chương trình giáo dục, kế hoạch dạy học; xây dựng kế hoạch bài học, lên lớp, kiểm tra, đánh giá, xếp loại học sinh; Sử dụng thiết bị dạy học thường xuyên, hợp lý và hiệu quả; quản lý học sinh trong các hoạt động giáo dục do nhà trường tổ chức; tham gia các hoạt động chuyên môn; chịu trách nhiệm về chất lượng, hiệu quả giảng dạy và giáo dục.

- Trau dồi đạo đức, nêu cao tinh thần trách nhiệm, giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của nhà giáo; gương mẫu trước học sinh, thương yêu, đối xử công bằng và tôn trọng nhân cách của học sinh; bảo vệ các quyền và lợi ích chính đáng của học sinh; đoàn kết, giúp đỡ đồng nghiệp.

- Nghiêm túc thực hiện theo sự chỉ đạo của tổ chuyên môn và nhà trường, phải chịu trách nhiệm về việc làm của mình; Học tập, rèn luyện để nâng cao sức khỏe, trình độ chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, đổi mới phương pháp giảng dạy.

- Sử dụng hiệu quả các thiết bị và đồ dùng dạy học trong giảng dạy.

5. Đối với Tổng phụ trách Đội

- Kết hợp với Phó hiệu trưởng và các bộ phận, xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp. Căn cứ tình hình thực tế của nhà trường và các yêu tố liên quan để chủ động xây dựng kế hoạch về các buổi trải nghiệm thực tế cho học sinh để tham mưu với lãnh đạo nhà trường triển khai thực hiện có hiệu quả. Kế hoạch phải đảm bảo rõ ràng về mục đích ý nghĩa, địa chỉ cụ thể các điểm đến; dự kiến kinh phí thực hiện và thành phần tham gia cùng học sinh; lộ trình và thời gian (bắt đầu đến kết thúc).

- Thành lập các ban của liên đội và tổ chức triển khai thực hiện để thúc đẩy mọi hoạt động của nhà trường.

- Xây dựng tiêu chí thi đua của Liên đội.

6. Đối với nhân viên Thư viện, Thiết bị

- Kiểm kê tài sản của thư viện và thiết bị đầu năm và cuối năm.

- Kiểm tra những thiết bị đã bị hỏng không sử dụng được làm văn bản đề nghị thanh lý và hủy.

- Quản lý mọi hoạt động của thư viện, thiết bị.

- Xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị dạy học: Tổ chức cho giáo viên mượn trả sách và thiết bị dạy học đúng quy định.

- Xây dựng lịch đọc truyện cho các khối lớp, khuyến khích học sinh tích cực tham gia các hoạt động đọc sách.

- Tham mưu với lãnh đạo trường về kế hoạch Tổ chức Ngày hội đọc sách, các hoạt động tổ chức của thư viện để đảm hiệu quả hoạt động.

Trên đây là Kế hoạch Giáo dục nhà trường năm học 2024-2025 của trường Tiểu học Lý Thường Kiệt. Yêu cầu các tổ chuyên môn, giáo viên và nhân viên thực hiện nghiêm túc để hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề vướng mắc cần giải quyết, các cá nhân, bộ phận phản ánh về Ban giám hiệu để được chỉ đạo và xử lý kịp thời./.

Nơi nhận:

- PGD&DT(b/c);
- HT, PHT (c/d);
- TTr, GV(t/h);
- Lru: CM,VT.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Bài Thi Thu Thủy

DUYỆT KẾ HOẠCH
HIỆU TRƯỞNG



Ngô Thị Huệ

NGƯỜI XÂY DỰNG KH
P. HIỆU TRƯỞNG

Bùi Thị Thu Thủy

